

**Hiệp định đối tác tự nguyện về Thực thi lâm luật, Quản trị rừng và Thương mại lâm sản  
(VPA-FLEGT) giữa Việt Nam và Liên Minh Châu Âu**

\* \* \*

**PHIÊN HỌP THỨ NHẤT ỦY BAN CHUẨN BỊ CHUNG (JPC-1)**

**BẢN GHI NHỚ**

**Hà Nội, 17 tháng Mười một, 2017**

**Giới thiệu**

1. Phiên họp thứ nhất của Ủy ban Chuẩn bị chung (JPC-1) nhằm xem xét giai đoạn thực thi đầu tiên của Hiệp định Đối tác tự nguyện giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu đã diễn ra tại Hà Nội vào ngày 17 tháng Mười một năm 2017. Đây là cuộc họp JPC đầu tiên diễn ra sau kết luận đàm phán Hiệp định giữa hai bên vào tháng Năm, 2017. Phiên họp do Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Hà Công Tuấn và Đại sứ, Trưởng phái đoàn EU tại Việt Nam Bruno Angelet đồng chủ tọa.
2. Phía đoàn Việt Nam tham dự cuộc họp là đại diện đến từ các bộ: Ngoại giao, Tư pháp, Công thương, Tổng cục Hải quan, Tổng cục Lâm nghiệp và đại diện của Nhóm nông cốt thực thi đa bên VPA-FLEGT với Đồng chủ tịch nhóm đến từ Trung tâm Giáo dục và Phát triển. Tham dự cuộc họp phía bên EU là các đại diện đến từ Phái đoàn EU tại Hà Nội, Tổng vụ Môi trường EU, một số đại diện các quốc gia thành viên EU tại Việt Nam và Ban EU-FLEGT. Danh sách các đại biểu tham dự cuộc họp được đưa ra tại Phụ lục 1 của Bản ghi nhớ.
3. Khai mạc phiên họp, về phía Việt Nam Thứ trưởng Bộ NN&PTNT đã ghi nhận những kết quả đáng khích lệ của sự hợp tác sâu, rộng giữa Việt Nam và EU, được thể hiện qua kết luận đàm phán Hiệp định VPA vào tháng Năm năm 2017 cũng như trong các bước triển khai ban đầu để hình thành cấu trúc tổ chức thực thi Hiệp định.
4. Thứ trưởng Bộ NN thông báo cho Ủy ban JPC biết Quốc hội vừa qua đã phê chuẩn Luật Lâm nghiệp mới, thay thế cho luật năm 2004 trước đây với quy mô và phạm vi mở rộng hơn. Luật Lâm nghiệp mới tăng cường các quy định về quản lý, cấp chứng chỉ rừng và kiểm soát chuỗi cung cho gỗ thương mại đối với cả thị trường trong nước và quốc tế, cho việc bảo vệ rừng tự nhiên cũng như khuyến khích đầu tư trồng rừng đa chủ sở hữu. Thứ trưởng Bộ NN cho biết các thành phần chính của Hiệp định VPA và của Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp (VNTLAS) đã được đưa vào lồng ghép trong luật mới, tạo cơ sở thuận lợi cho việc thực thi Hiệp định. Thứ trưởng cũng khẳng định cam kết tuân thủ Hiệp định của Việt Nam, cùng với Luật Lâm nghiệp sẽ giúp đảm bảo hiệu quả hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Chuẩn bị chung – một trong những ưu tiên hoạt động của Chính phủ trong giai đoạn hiện nay.
5. Mở đầu phần phát biểu đại diện cho phía EU, Đại sứ, trưởng Phái đoàn EU tại Việt Nam nhất trí cho rằng trong những năm vừa qua cả Việt Nam và EU đều đã nâng tầm quan trọng của FLEGT lên mức cao hơn và đã có những tiến bộ không ngừng kể từ sau kết luận đàm phán. Với dự kiến Hiệp định sẽ được ký kết và phê chuẩn trong năm 2018, Đại sứ cho rằng đó sẽ là một thành quả xuất sắc không chỉ trong lĩnh vực hợp tác giữa Việt Nam và EU mà còn cho vấn đề hội nhập toàn cầu và khuyến khích sự phát triển bền vững của Việt Nam. Đại sứ cũng lưu ý Hiệp định EVFTA hiện đang song hành diễn ra cùng thời điểm và cho rằng việc sớm phê chuẩn và ký kết Hiệp định VPA sẽ hỗ trợ cho tiến trình phê chuẩn của hiệp định EVFTA. Phía EU đánh giá cao Luật lâm nghiệp mới ban hành và những lý giải về việc các thành phần chính của Hiệp định VPA đã được lồng ghép trong luật mới.

## **Hợp tổ chuyên gia chung (JEM)**

6. Hai bên nhất trí thành lập Tổ chuyên gia chung (JEM) để hỗ trợ cho Ủy ban Chuẩn bị chung và tới đây sau khi Hiệp định được phê chuẩn là Ủy ban Thực hiện chung (JIC) về những vấn đề kỹ thuật liên quan tới việc thực hiện Hiệp định VPA và việc triển khai hệ thống VNTLAS. Hai đồng chủ tọa của JEM sẽ là Phó tổng cục trưởng, Tổng cục LN và Trưởng ban Hợp tác phát triển của Phái đoàn EU tại Việt Nam. JEM sẽ chỉ định cũng như giám sát các tiểu nhóm làm việc đối với những vấn đề kỹ thuật theo yêu cầu cụ thể. Các quy định về sự tham gia, chức năng và nhiệm vụ của JEM được mô tả trong Khung thực hiện chung (JIF).

## **Nhóm nòng cốt thực thi đa bên**

7. Cuộc họp đã nghe một bài trình bày về việc thành lập Nhóm nòng cốt thực thi đa bên (“Nhóm nòng cốt đa bên”) do Đồng chủ tịch Nhóm hiện tại (Trung tâm Giáo dục và Phát triển - CED) trình bày. Nhóm nòng cốt đa bên xuất phát điểm ban đầu có khoảng 30 thành viên là đại diện đến từ các hiệp hội ngành gỗ, các hội chuyên ngành, các tổ chức Phi chính phủ của Việt Nam, các viện nghiên cứu, các dự án FLEGT, các cơ quan xác minh với vai trò là thành viên chính thức và các đối tác phát triển quốc tế với vai trò là quan sát viên. Nhóm Nòng cốt đa bên do Tổng cục LN là Chủ tịch và một thành viên khác trong nhóm làm Đồng chủ tịch luân phiên. Đại diện cho Nhóm trong các phiên họp của JPC/JIC sẽ là Đồng chủ tịch được bầu tại thời điểm. Chức năng chính của Nhóm nòng cốt đa bên bao gồm: là tâm điểm cho việc trao đổi thông tin và truyền thông giữa các bên liên quan; tăng cường công tác điều phối và hợp lực trong các liên kết hành động của tiến trình VPA-FLEGT; đưa ra ý kiến chuyên môn và phản hồi chi tiết cho việc chuẩn bị và thực thi VNTLAS; và đề xuất các vấn đề cho JPC / JIC cân nhắc. Phiên họp đầu tiên của Nhóm nòng cốt đa bên đã được tổ chức trong năm 2017 với nội dung thành lập Nhóm và thống nhất cách thức đại diện, chức năng, thể thức hoạt động. Các nội dung này sau đó đã được phản ánh trong Khung thực hiện chung.
8. EU hoan nghênh việc thành lập Nhóm nòng cốt đa bên và cho rằng đây sẽ là một thành phần rất quan trọng của quá trình thực thi Hiệp định. EU đề nghị Nhóm cân nhắc vai trò ở tầm mức rộng hơn, ví dụ, làm một phương tiện mà thông qua đó việc giám sát độc lập thực thi VPA có thể được xây dựng, đưa vào thành một thành phần quan trọng của một hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp (TLAS) có độ tin cậy. EU nhấn mạnh, trong Chương về phát triển bền vững của Hiệp định EVFTA cho rằng các tổ chức đại diện độc lập - bao gồm những bên liên quan trong lĩnh vực kinh tế, xã hội và môi trường - sẽ tạo ra một trụ đứng đóng góp cho mục tiêu về phát triển bền vững. Nhóm nòng cốt đa bên sẽ là một mô hình tốt cho việc này và EU ủng hộ động thái sáng tạo nói trên.

## **Khung thực hiện chung (JIF)**

9. Cuộc họp đã nghe một bài trình bày về dự thảo Khung thực hiện chung (JIF) – một khung sẽ được các bên sử dụng để hướng dẫn và giám sát việc thực thi Hiệp định. Khung JIF được soạn thảo thông qua một tiến trình tham gia đa bên với những đóng góp đầu vào từ Nhóm nòng cốt đa bên và các bên liên quan khác. Mục tiêu của Khung là: (i) xác định các nhiệm vụ và ưu tiên chiến lược cần thiết để lập ra những cấu trúc tổ chức trong thực hiện VPA, để xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống VNTLAS cũng như các thành phần khác của Hiệp định; (ii) xác định trách nhiệm, nguồn tài chính và hỗ trợ cho những nhiệm vụ và hoạt động ưu tiên nói trên; (iii) khuyến khích sự tham gia và điều phối hoạt động của các bên liên quan xoay quanh hoạt động thực thi Hiệp định; và (iv) đưa ra một khung giám sát việc thực thi Hiệp định.

10. JIF được cấu trúc theo tám Nhiệm vụ chiến lược:

- 1) Tiến trình phê chuẩn hiệp định VPA;
- 2) Các cơ chế quản lý, giám sát và định kỳ sơ, tổng kết VPA;
- 3) Xây dựng hệ thống VNTLAS, tài liệu pháp lý, quy định thực hiện;
- 4) Kế hoạch nâng cao năng lực cho các cơ quan xác minh, cấp phép và khu vực tư nhân (Tổ chức và Hộ gia đình);
- 5) Các cơ chế hỗ trợ thực hiện VPA;
- 6) Chiến lược thông tin, truyền thông và các sản phẩm, dịch vụ truyền thông;
- 7) Cơ chế tham gia, điều phối và thu hút các bên liên quan;
- 8) Các hoạt động liên kết và hỗ trợ cho VPA-FLEGT.

11. Hai bên thống nhất các nhiệm vụ chiến lược và kết quả dự kiến nên được giữ nguyên không đổi, tuy nhiên các hoạt động và lịch thực thi nên có sự linh hoạt nhất định để đáp ứng nhu cầu của cả hai phía trong suốt toàn bộ tiến trình.

12. Các bên cũng nhận định vấn đề quan trọng là phải làm thế nào để triển khai được tinh thần của Hiệp định như hiện nay ngay từ giai đoạn lâm thời cho tới giai đoạn triển khai toàn diện. Hơn thế nữa, các bên cần thường xuyên, định kỳ trao đổi thông tin, liên lạc về các vấn đề chiến lược chung, nhất là để đáp ứng trước những vấn đề có thể nảy sinh trong giai đoạn phê chuẩn Hiệp định.

13. Hai bên phê chuẩn Khung JIF và nhất trí sẽ cùng công khai tài liệu này.

#### **Hoàn tất gói tài liệu Hiệp định**

14. Cuộc họp đã lắng nghe thông tin về tình hình rà soát pháp lý và hiệu chỉnh lần cuối gói tài liệu Hiệp định. Theo kế hoạch công việc này sẽ được sớm hoàn tất cuối năm nay để hai bên triển khai các bước tiếp theo của mình trong tiến trình phê chuẩn..

#### **Dự thảo Quy tắc cho Ủy ban Thực hiện chung**

15. JPC được thông báo rằng JEM đã có những trao đổi, thảo luận bước đầu về các ý kiến cho dự thảo Quy tắc ROP sẽ do Ủy ban Thực hiện chung áp dụng sau khi phê chuẩn. Hai bên nhất trí mỗi bên sẽ tiếp tục tiến hành tham vấn nội bộ đối với bản dự thảo và cùng tiếp tục thảo luận ở cấp JEM trong đó dự kiến sẽ hoàn thiện bản Quy tắc ROP để đưa ra xem xét trong phiên họp lần thứ hai của JPC.

#### **Thời gian biểu dự trù cho phê chuẩn Hiệp định và Lộ trình hàng năm**

16. Hai bên xem xét và nhất trí với thời gian biểu dự trù cho việc phê chuẩn Hiệp định và Lộ trình hoạt động ưu tiên cho năm 2018 (xem Phụ lục 2, Bản ghi nhớ).

17. Đối với lịch dự trù cho phê chuẩn, việc ký kết Hiệp định dự kiến sẽ diễn ra vào giữa 2018, sau đó là hoàn tất phê chuẩn vào cuối năm. Một vấn đề đáng lưu ý là tuy không có mối liên kết trực tiếp giữa VPA và EVFTA, nhưng việc sớm phê chuẩn và ký kết Hiệp định VPA sẽ là bằng chứng cho những tiến bộ đạt được trong Chương về phát triển bền vững của EVFTA, qua đó sẽ hỗ trợ cho tiến trình phê chuẩn của hiệp định này.

18. Về lộ trình cho các ưu tiên hoạt động năm 2018, cuộc họp lưu ý những ưu tiên cho năm 2018 sẽ bao gồm tiến độ của công tác chuẩn bị cho xây dựng hệ thống VNTLAS, soạn thảo chiến lược thông tin, truyền thông, kế hoạch hành động cho công bố thông tin, sản xuất và phổ biến tài liệu thông tin, truyền thông giúp giải thích rõ VPA cho các độc giả cả trong và ngoài nước. Kết thúc phần này, hai bên nhất trí sẽ duy trì ổn định đà công việc trong năm tới nhằm triển khai tốt Lộ trình đã đề ra hướng tới việc hoàn tất phê chuẩn Hiệp định.

### Lịch họp JPC tiếp theo

Lịch cho phiên họp lần thứ 2 của JPC là vào giữa 2018.

### Phụ lục 1. Danh sách đại biểu tham dự JPC-1

STT.	Họ và tên	Chức danh và cơ quan
<b>ĐẠI DIỆN PHÍA VIỆT NAM</b>		
1	Ts. Hà Công Tuấn	Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (MARD)
2	Ông Nguyễn Văn Hà	Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Lâm nghiệp Việt Nam (VNFOREST)
3	Bà Nguyễn Tường Vân	Phó Vụ trưởng, Vụ Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế, VNFOREST
4	Bà Hà Thị Tuyết Nga	Giám đốc, Cơ quan quản lý CITES, VNFOREST
5	Ông Phạm Văn Điển	Phó Vụ trưởng, Vụ hợp tác quốc tế, MARD
6	Ông Nguyễn Hữu Phú	Trưởng phòng, Vụ Luật pháp và Điều ước Quốc tế, Bộ Ngoại giao
7	Bà Dương Phương Thảo	Phó Cục trưởng, Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công thương
8	Ông Ngô Minh Hải	Phó cục trưởng Cục Quản lý và giám sát, Tổng Cục hải quan
9	Ông Ngô Sĩ Hoài	Phó Tổng thư ký, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam
10	Bà Tô Kim Liên	Giám đốc Trung tâm Giáo dục và Phát triển, Đồng chủ tịch Nhóm nông cốt thực thi đa bên
11	Ông Đặng Quang Huy	Chuyên viên, Vụ Hợp tác Quốc tế, MARD
12	Ông Trần Văn Triển	Phó phòng pháp chế, Cục Kiểm lâm, VNFOREST
13	Ông Hồ Văn Công	Chuyên viên, Vụ Phát triển sản xuất lâm nghiệp, VNFOREST
14	Ông Trần Hiếu Minh	Chuyên viên, Vụ Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế, VNFOREST
15	Ông Nguyễn Văn Đoàn	Chuyên viên, Cơ quan quản lý CITES, VNFOREST
<b>ĐẠI DIỆN PHÍA EU</b>		

16	Đại sứ Bruno Angelet	Trưởng Phái đoàn EU tại Việt Nam
17	Ông Tom Corrie	Phó trưởng ban Hợp tác phát triển, Phái đoàn EU tại Việt Nam
18	Ông Luca Perez	Trưởng nhóm, Ban các vấn đề lâm nghiệp quốc tế, Vụ hợp tác đa bên toàn cầu, Tổng vụ Môi trường, Ủy ban Châu Âu
19	Bà Gordana Topic	Chuyên viên chính sách, Ban các vấn đề lâm nghiệp quốc tế, Vụ hợp tác đa bên toàn cầu, Tổng vụ Môi trường, Ủy ban Châu Âu
20	Ông Hoàng Thành	Quản lý chương trình, Ban hợp tác phát triển, Phái đoàn EU tại Việt Nam
21	Ông Dominic Stanculescu	Điều phối viên, Chương trình Bảo tồn và Sử dụng bền vững Đa dạng sinh học rừng và các dịch vụ hệ sinh thái tại Việt Nam, GIZ (thay mặt cho Sứ quan Đức tại Việt Nam)
22	Ông Tim Dawson	Trưởng nhóm, Chuyên gia FLEGT VPA, Ban EU FLEGT, Viện Lâm nghiệp Châu Âu (EFI)
23	Bà Cannelle Phillipps	Chuyên gia FLEGT VPA, Ban EU FLEGT, Viện Lâm nghiệp Châu Âu (EFI)
<b>TỔ HỖ TRỢ</b>		
24	Ông Edwin Shanks	Điều phối viên tiến trình thực hiện chung FLEGT tại Việt Nam, Viện Lâm nghiệp Châu Âu (EFI)
25	Ông Duong Quoc Hung	Trợ lý Điều phối viên tiến trình thực hiện chung FLEGT tại Việt Nam
26	Bà Lương Thị Phượng	Cán bộ Văn phòng thường trực FLEGT và Lacey Act, VNFOREST
27	Bà Phạm Minh Thu	Cán bộ Văn phòng thường trực FLEGT và Lacey Act, VNFOREST

**Phụ lục 2. Thời gian biểu dự trù cho phê chuẩn Hiệp định và Lộ trình ưu tiên hoạt động 2018**

**1. Thời gian biểu dự trù cho phê chuẩn Hiệp định**

16-17 tháng M. một 2017	JEM-1 / JPC-1	
24 tháng M. một	Dự thảo biên bản họp JEM/JPC và Bản ghi nhớ JPC-1 gửi đi lấy ý kiến	Phái đoàn EU & TỔNG CỤC LN
30 tháng M. một	Tổng hợp ý kiến nhận xét và hoàn tất các biên bản họp và Bản ghi nhớ JPC-1	Phái đoàn EU & TỔNG CỤC LN
30 tháng M. một	DG-ENV chia sẻ gói tài liệu sửa đổi sau khi rà soát pháp lý	DG-ENV
11 tháng M. hai	VN gửi ý kiến nhận xét bằng văn bản cho gói tài liệu sửa đổi sau khi rà soát pháp lý	TỔNG CỤC LN vv.
11 tháng M. một	Đăng tải Bản ghi nhớ JPC-1 và Khung JIF để phổ biến	VN & EU
tháng M. hai – tháng Giêng 2018	Ủy ban Châu Âu tiến hành tham vấn liên ngành	DG-ENV
tháng M. hai – tháng Giêng 2018	VN hoàn tất Đánh giá tác động VPA	TỔNG CỤC LN
Giữa/cuối tháng Giêng	DG-ENV chia sẻ gói tài liệu VPA phiên bản cuối cùng (sau khi tham vấn liên ngành)	DG-ENV
Đầu tháng Hai	Họp trực tuyến JEM để thảo luận về gói tài liệu và những vấn đề nảy sinh khác (nếu cần)	JEM
Cuối tháng Hai	VN chia sẻ bản tiếng Việt của gói tài liệu VPA phiên bản cuối cùng	TỔNG CỤC LN
Cuối tháng Hai	Trao đổi qua email ý kiến nhận xét về dự thảo Quy tắc (ROP) cho JIC	VN & EU
Cuối tháng Ba	Xem xét bản dịch tiếng Việt gói tài liệu VPA (trao đổi qua email hoặc họp trực tuyến nếu cần)	JEM

Tháng Hai – tháng Tư	VN trình Hiệp định cho Chính phủ phê chuẩn việc ký kết	MARD, MoFA, MoJ
Tháng Hai – tháng Năm	Dịch Hiệp định và Ủy ban Châu Âu trình cho Hội đồng Bộ trưởng Châu Âu	DG-ENV
Tháng Sau/Bảy	Phê chuẩn việc ký kết chính thức hiệp định của Chính phủ Việt Nam và Hội đồng Bộ trưởng Châu Âu	VN & EU
Tháng Sau/Bảy	Họp nhóm nòng cốt thực thi đa bên (trước phiên họp JPC-2)	Nhóm nòng cốt
Tháng Sau/Bảy	JEM-2 / JPC-2	JEM/JPC
Tháng Sau/Bảy	Ký Hiệp định	VN & EU
Tháng Tám – Mười	VN thông qua việc phê chuẩn hiệp định của Chính phủ	VN
Tháng Tám – Mười	Nghị viện Châu Âu thông qua việc phê chuẩn Hiệp định	EU
tháng M. một	Họp nhóm nòng cốt thực thi đa bên (trước phiên JPC-JPC-3)	Nhóm nòng cốt
tháng M. một	JEM-3 / JPC-3	JEM/JPC
Cuối năm 2018	Tiến Trình phê chuẩn Hiệp định hoàn tất	

## 2. Lộ trình hành động

Ghi chú: Lộ trình này chủ yếu dựa trên những Hành động được xác định trong Khung thực hiện chung (JIF).

Nhiệm vụ chiến lược, Kết quả dự kiến và Hành động (JIF)	Thời gian				Trách nhiệm	Yêu cầu nguồn lực và nhận xét
	Q1	Q2	Q3	Q4		
<b>Nhiệm vụ chiến lược 1. Tiến trình phê chuẩn hiệp định VPA</b>						
Kết quả 1.2 Quy trình phê chuẩn của EU						

C	Tham vấn chính thức liên ngành về nội dung hiệp định và dịch ra các thứ tiếng					DG-ENV	
D	Ủy ban EU trình hiệp định					Ủy ban Châu Âu	
E	Hội đồng các Bộ trưởng EU phê duyệt Hiệp định					EU	
F	Hiệp định được các bên ký chính thức					EU và VN	
G	Nghị viện Châu Âu nhất trí và phê chuẩn Hiệp định					EU	
<b>Kết quả 1.3 Quy trình phê chuẩn của VN</b>							
H	Đánh giá tác động VPA do Bộ NN&PTNT thực hiện						Hoàn thành Q4 2017
I	Bộ NN&PTNT Trình hiệp định					MARD, MOFA, MOJ	
J	Chính phủ phê duyệt việc ký hiệp định					Chính phủ	
F	Hiệp định được các bên ký chính thức					EU và VN	
K	Chính phủ nhất trí với việc phê chuẩn hiệp định					Chính phủ, MOFA, MOJ	
<b>Kết quả 1.4 việc phê chuẩn hoàn tất và hiệp định được phát hành</b>							
L	Hiệp định chính thức được VN và EU phát hành					EU và VN	
<b>Nhiệm vụ chiến lược 2. Các cơ chế quản lý, giám sát và định kỳ sơ, tổng kết VPA (JPC/JIC)</b>							
<b>Kết quả 2.1 Ủy ban Chuẩn bị chung (JPC) được thành lập, hỗ trợ và thực hiện các chức năng của mình</b>							
M	Lịch sơ bộ cho các phiên họp JPC trong năm 2018					JPC	2 cuộc họp đề xuất trong Q2 & Q4
P	Quy tắc (ROP) cho JIC được dự thảo và phê duyệt					JEM / JPC	Trình bày tại JPC-2
<b>Nhiệm vụ chiến lược 3. Xây dựng hệ thống VNTLAS và tài liệu pháp lý, quy định thực hiện và hệ thống thông tin quản lý</b>							
<b>Kết quả 3.1 Kế hoạch đầu tư, nguồn lực cho VNTLAS được chuẩn bị</b>							
W	Soạn thảo kế hoạch đầu tư và nguồn lực cho VNTLAS					TỔNG CỤC LN	
<b>Kết quả 3.2 Các nội dung chuẩn bị xây dựng VNTLAS hoàn tất</b>							



X	Cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin quản lý về vi phạm lâm luật					TỔNG CỤC LN, CỤC KL...	Đang được Hỗ trợ từ Chương trình UN REDD.
Y	Hệ thống phân loại tổ chức (OCS)					TỔNG CỤC LN, CỤC KL...	Nghiên cứu chuẩn bị do UNREDD hỗ trợ (2016-17). Những đóng góp đầu vào tiếp theo sẽ được xác định sau.
Z	Các yêu cầu trong Hệ thống quản lý chuỗi cung và hồ sơ sản phẩm gỗ					TỔNG CỤC LN, CỤC KL...	
AA	Danh mục rủi ro theo vùng địa lý trong kiểm soát gỗ nhập khẩu					TỔNG CỤC LN, CỤC KL...	Cần có hỗ trợ cho nghiên cứu chuẩn bị
AB	Danh mục các loài gỗ rủi ro trong kiểm soát gỗ nhập khẩu					TỔNG CỤC LN, CỤC KL...	Nghiên cứu chuẩn bị do UNREDD hỗ trợ (2016-17). Những đóng góp đầu vào tiếp theo sẽ được xác định sau.
AC	Tài liệu bổ sung bằng chứng trong kiểm soát gỗ nhập khẩu					TỔNG CỤC LN, CỤC KL...	Cần có hỗ trợ cho nghiên cứu chuẩn bị
AD	Danh mục các chứng chỉ tự nguyện và chứng chỉ quốc gia được VNTLAS công nhận					TỔNG CỤC LN, CỤC KL...	Nghiên cứu chuẩn bị do GIZ hỗ trợ (2016-17). Những đóng góp đầu vào tiếp theo sẽ được nêu rõ trong Kế hoạch xây dựng VNTLAS
AE	Cơ chế cấp phép FLEGT					TỔNG CỤC LN, Cơ quan quản lý CITES	Cần có hỗ trợ cho công tác chuẩn bị. Đi tham quan nghiên cứu có thể sẽ do Chương trình GZ tài trợ
Kết quả 2.3 Tài liệu pháp lý và quy định thực hiện VNTLAS							
AF	Ban soạn thảo chuẩn bị tài liệu pháp lý và quy định thực hiện VNTLAS được thành lập					MARD	Dự kiến vào cuối năm 2018 tiến trình soạn thảo tài liệu pháp lý mới bắt đầu, sau khi Chính phủ nhất trí phê chuẩn hiệp định.
<b>Nhiệm vụ chiến lược 4. Kế hoạch nâng cao năng lực cho các cơ quan xác minh, cấp phép và khu vực tư nhân (Tổ chức và Hộ gia đình)</b>							
Kết quả 4.1 Đánh giá nhu cầu thông tin và đào tạo được thực hiện							
AN						TỔNG CỤC LN, Nhóm nòng cốt đa bên	Hành động nằm trong đề xuất tài trợ của Tổng cục LN gửi cho

	Đánh giá nhu cầu thông tin các bên liên quan (gắn với Nhiệm vụ chiến lược 6 dưới đây)						Chương trình FLEGT của FAO. Các đóng góp đầu vào từ nhóm liên lạc của Ban EU-FLEGT và Chương trình GIZ
<b>Nhiệm vụ chiến lược 5. Các cơ chế giám sát và đánh giá việc thực hiện VPA</b>							
Kết quả 5.3 Các điều khoản quy định việc công bố thông tin được thực hiện (Phụ lục VIII)							
AX	Việc đánh giá thực trạng công bố thông tin được triển khai thực hiện					TỔNG CỤC LN, các cơ quan khác của Chính phủ và bên liên quan	Như trên
AY	Kế hoạch triển khai Phụ lục VIII được chuẩn bị (bao gồm các thông tin sẽ do VN, EU và Ủy ban JIC công bố/ công bố)						Như trên
<b>Nhiệm vụ chiến lược 6. Chiến lược thông tin truyền thông và các sản phẩm, dịch vụ truyền thông</b>							
Kết quả 6.1 Thông tin về VPA và VNTLAS được hai bên truyền thông một cách hiệu quả							
BD	Tài liệu chuẩn thông tin về VPA/VNTLAS được xuất bản và được VN và EU phổ biến					TỔNG CỤC LN, Nhóm nòng cốt đa bên, khác...	Như trên
BE	Đánh giá nhu cầu thông tin của các bên liên quan khác nhau được thực hiện và chiến lược thông tin, truyền thông được soạn thảo					TỔNG CỤC LN, Nhóm nòng cốt đa bên, khác...	Như trên

